

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 206/2020/HS-ST

Ngày: 15-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Xuân Thìn

Ông Dương Xuân Đỉnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đng Anh, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đng Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đng Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 208/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN VĂN Đ**, sinh năm 197x; Cư trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện S, tỉnh T; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 02/10; Dân tộc: Cao Lan; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn T; Con bà: Lý Thị Kh; Có vợ: Riêu Thị Đ; Có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Chu Thị Thành và ông Vũ Văn Dũng - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội - Có mặt ông Dũng, vắng mặt bà Thành.

- Người bị hại: Anh Vũ Đình H, sinh năm 198x (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Ông Vũ Đình N, sinh năm 196x (là bố đẻ anh H)

2. Bà Lê Thị Đ, sinh năm 196x (là mẹ đẻ anh H)

3. Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 198x (là vợ anh H)

Cùng trú tại: Thôn T, xã N, huyện Đ, thành phố Hà - Vắng mặt.

- Bị đơn dân sự: Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn và Cơ khí B

Trụ sở: Thôn L, xã Tiên D, huyện Đ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Văn H - Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Tuấn K - Phó Giám đốc theo Văn bản ủy quyền ngày 27/11/2020 - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Văn Đ và anh Vũ Đình H, sinh năm: 198x (Cư trú tại: Xóm N, thôn T, xã N, huyện Đ, thành phố H) là công nhân hợp đồng Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn và Cơ khí B tại thôn L, xã T, huyện Đ, thành phố H. Bị cáo Trần Văn Đ có giấy chứng chỉ đào tạo kỹ thuật vận hành cầu trục số 259 ngày 08/11/2019 do Công ty cổ phần đào tạo nhân lực ASEAN cấp và thẻ an toàn lao động số 141/2018/TATLĐ cấp ngày 12/6/2018 của Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn và cơ khí B nên được giao nhiệm vụ điều khiển cầu trục cầu các cổng bê tông tại xưởng sản xuất và công trình.

Ngày 12/4/2020, theo nhiệm vụ được Công ty phân công, bị cáo Trần Văn Đ đang làm nhiệm vụ điều khiển cầu tự hành tại công trình lắp cổng chữ U thuộc Cầu Bài, xã Việt Hùng, huyện Đng Anh, thành phố Hà Nội. Trong quá trình thi công tại công trình thiếu 10 ổng cổng chữ U nên ông Nguyễn Như T, sinh năm 196x (Trú tại: Thôn N, xã V, huyện Đ, thành phố H) là tổ trưởng công trình nhận lệnh của phòng hành chính yêu cầu bị cáo Trần Văn Đ về Xí nghiệp sản xuất bê tông B thuộc tổ 12, thị trấn Đ điều khiển cầu trục cầu 10 ổng cổng chữ U lên xe ô tô mang ra công trình.

Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo Trần Văn Đ điều khiển cầu trục ngang, cầu 10 cổng bê tông hình chữ U lên xe ô tô tải do anh Vũ Đình H điều khiển tại xưởng sản xuất chi nhánh Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn và cơ khí B để mang đến công trình đang thi công. Anh H móc 04 móc sắt hình chữ S vào 02 cổng (02 móc một cổng, mỗi lần cầu 02 cổng) rồi móc vào dây cáp. Sau đó, bị cáo Đ điều khiển cầu trục nâng cổng bê tông lên thùng xe ô tô tải, anh H đi bộ lên thùng xe ô tô tải chỉnh vị trí để cổng bê tông trên thùng xe và tháo móc sắt cùng dây cáp. Đến lần thứ 5, anh H lồng các móc bằng kim loại hình chữ S vào lỗ trên cổng bê tông và móc vào dây cáp cầu, sau đó đứng tại mặt trong của cổng. Mặc dù biết anh H đứng như vậy là nguy hiểm, không đảm bảo an toàn lao động nH bị cáo Đ vẫn điều khiển cầu trục nâng cổng lên khỏi mặt đất khoảng 2,5m thì một móc hình chữ S bị gãy tuột dây cáp làm anh H và cổng bê tông rơi xuống đất. Anh H ngã ra bên ngoài cổng bê tông bị thương, được đưa đến Bệnh viện đa khoa Đng Anh cấp cứu và tử vong cùng ngày.

Xác minh thương tích của anh Vũ Đình H tại Bệnh viện đa khoa Đng Anh, xác định:

- Bệnh nhân hôn mê, mạch không bắt được, huyết áp không đo được.
- Đồng tử hai bên giãn hoàn toàn, không còn phản xạ ánh sáng.

- Vùng ngực trước bầm tím từ trên xuống dưới, từ trái sang phải kích thước khoảng (10 x 30) cm.

- Ngực mất vững bên trái, nếp bẹp dưới da.

- Hồ chậu phải bầm tím, kích thước (4 x 5)cm.

- Vết thương bàn tay trái kích thước 10cm.

- Kết luận tử vong ngoại viện do đa chấn thương: Chấn thương ngực, chấn thương tim, vết thương bàn tay trái.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi ngày 12/4/2020, phòng Kỹ thuật hình sự

- Công an thành phố Hà Nội xác định:

* *Khám ngoài:*

- Đầu, mặt, cổ: Tóc đen, có các sợi bạc; da đầu vùng chẩm trái, sát gốc tai có vết sây sát da, tụ máu KT (6 x 6) cm. Trong đó có vết rách da bờ mép nham nhở, đáy sâu sát xương có KT (4 x 1)cm. Tổ chức máu phía trên mắt trái bị tụ máu KT (2 x 0,5)cm. Vùng gò má trái cách mũi 1,5cm có vết sây sát da KT (2,5 x 2)cm. Các răng chắc. Vùng cổ không có dấu vết thương tích. Xương cột sống cổ chắc.

- Ngực, bụng: Vùng ngực bên trái và một phần vùng ngực bên phải có vết sây sát da nằm chéo KT (30 x 7)cm. Vùng bụng phải dưới rốn 3cm, sát đường giữa và vùng bẹn phải có các vết sây sát da bầm tím trên diện (12 x 6)cm có dấu hiệu gãy các cung trước xương sườn trái.

- Lưng, mông: Vùng nửa dưới lưng hai bên có vết sây sát da trên diện (30 x 25)cm. Trong đó vùng thắt lưng phải có 02 vết lằn da chạy song song nhau, cách nhau 0,3cm có KT(15 x 1,5)cm. Mông phải vùng vết lằn mông có vết lằn da sây sát KT (26 x 4)cm, và rải rác có các vết sây sát da nhỏ.

- Hai tay: Tay phải không có dấu vết thương tích. Mặt trước cánh tay trái trên hõm nách 2cm có vết bầm tím (2,5 x 1,5)cm. Nửa dưới vùng cẳng tay trái và vùng bàn tay trái có các vết sây sát da, bầm tím trên diện (20 x 20)cm. Trong đó vùng lòng bàn tay trái có vết thương rách da, bờ mép nham nhở đáy lộ xương và tổ chức gân cơ, bị dập nát. Gãy nhiều xương bàn tay trái. Gãy 1/3 dưới xương quay bên trái.

- Hai chân: Mặt dưới trong vùng đùi phải có vết sây sát da, KT (17 x 8) cm. Mặt ngoài cẳng chân trái dưới gối sau có vết sây sát da KT (1,5 x 0,5)cm. Xương khớp hai chân không có tổn thương.

- Bộ phận sinh dục, hậu môn: Bình thường.

* *Mổ tử thi:*

- Gia đình nạn nhân kiên quyết từ chối mổ pháp y tử thi.

Tạm giữ tại hiện trường: 02 sợi dây cáp dài 3,1m, đường kính 1,3cm; 03 móc hình chữ S dài 73cm, đường kính 2,7cm; 01 móc hình chữ S bị gãy và một phần đoạn kim loại dài 19cm có đường 2,7cm.

Phối hợp Thanh tra lao động, thành phố H để đánh giá lỗi trong quy trình lao động và an toàn lao động đối vụ việc. Ngày 27/5/2020, Đoàn điều tra tai nạn lao động thành phố H có biên bản số 234/BBĐTTNLD, kết luận:

- Ông Trần Văn Đ là người điều khiển công trực có lỗi: Tiến hành cầu khi có người đang đứng trên tải; Để cho người móc tải sử dụng chi tiết móc tải tự tạo, không qua kiểm định, kiểm tra theo quy định.

- Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn và cơ khí B có lỗi: Không bố trí người móc tải đã qua đào tạo; không cung cấp chi tiết móc tải an toàn; không có biển cảnh báo, bảng chỉ dẫn an toàn tại nơi đặt cầu trục, không tổ chức huấn luyện an toàn lao động đầy đủ cho người lao động.

- Nạn nhân Vũ Đình H có lỗi vô ý, bất cẩn không lường trước được nguy hiểm khi đứng trên tải, khi đang cầu dẫn đến khi gặp sự cố tại cụm móc tải, ngã cao gây tai nạn.

Kiến nghị của Đoàn Thanh tra về hình thức xử lý:

- Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm những người có lỗi được nêu trên và những người có trách nhiệm liên quan theo quy định của Bộ luật Lao động, phân cấp trách nhiệm và Nội quy lao động của Công ty.

- Thực hiện các chế độ đối với nạn nhân theo quy định tại Điều 38, Điều 39 Luật An toàn, vệ sinh lao động.

- Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Đng Anh tiếp tục xem xét giải quyết theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Trần Văn Đ khai nhận: Bị cáo ý thức rõ quá trình cầu các công bê tông để anh Vũ Đình H đứng bên trong các ống bê tông là vi phạm trong quy trình vận hành cầu trục nhưng do chủ quan nên vẫn thực hiện việc vận hành cầu trục dẫn đến hậu quả anh Vũ Đình H bị ngã và tử vong.

Ngày 27/5/2020, Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Nội tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính số 0412 đối với Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn và cơ khí B với lỗi: “Không tổ chức huấn luyện an toàn lao động đầy đủ cho người lao động (01 người)”. Ngày 02/6/2020, Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Nội ra quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn và cơ khí B.

Đối với 02 sợi dây cáp dài 3,1m, đường kính 1,3cm; 03 móc hình chữ S dài 73cm, đường kính 2,7cm; 01 móc hình chữ S bị gãy và một phần đoạn kim loại dài 19cm có đường kính 2,7cm là tài sản của Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn và cơ khí B. Ngày 09/9/2020, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn và cơ khí B.

Về phần dân sự: Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn và cơ khí B đã hỗ trợ tiền mai táng là 50.000.000 đồng và tiền hỗ trợ gia đình nạn nhân là 400.000.000 đồng trong đó có 30.00.000 đồng trích từ tiền lương của bị cáo Trần Văn Đ. Ông Vũ Đình N, sinh năm 196x; Bà Lê Thị Đ, sinh năm 196x và chị Nguyễn Thị D, sinh năm 198x (Cùng trú tại: Xóm N, thôn T, xã N, huyện Đ, thành phố H) là bố, mẹ, vợ của nạn nhân H đã thỏa thuận dân sự và nhận số tiền trên, không yêu cầu bồi thường thêm về phần dân sự và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho những người liên quan.

Tại bản Cáo trạng số 205/CT-VKSĐA ngày 13/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đng Anh, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận: Vào hồi 10 giờ ngày 12/4/2020, bị cáo có hành vi để anh Vũ Đình H đứng bên trong các ống bê tông khi đang cẩu là vi phạm trong quy trình vận hành cẩu trục nhưng do chủ quan nên vẫn thực hiện việc vận hành cẩu trục dẫn đến hậu quả anh Vũ Đình H bị ngã và tử vong tại Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn và cơ khí B thuộc tổ 12 thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố H. Bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 295; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Văn Đ mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Và quyết định về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và bị đơn dân sự theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện sửa chữa, cải tạo, lao động và chăm sóc cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đng Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đng Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản điều tra tai nạn lao động, biên bản

tạm giữ đồ vật cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 12/4/2020, bị cáo Trần Văn Đ có giấy chứng chỉ đào tạo kỹ thuật vận hành cầu trục, nhận thức rõ quá trình cầu các cống bê tông lên xe tải để anh Vũ Đình H đứng bên trong các ống bê tông là vi phạm trong quy trình vận hành cầu trục nhưng do chủ quan nên vẫn thực hiện việc vận hành cầu trục dẫn đến hậu quả anh Vũ Đình H bị ngã và tử vong tại Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn và cơ khí B thuộc Tổ 12 thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố H. Hành vi vi phạm quy định về an toàn lao động là chết 01 người của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đng Anh truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận tiền bồi thường và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên được xác định là có nhân thân tốt.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm các quy định về an toàn lao động được pháp luật hình sự quy định để bảo vệ tính mạng, sức khỏe cho người lao động và gây hậu quả chết người. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự nhưng do chủ quan, cẩu thả coi thường quy tắc an toàn lao động dẫn đến phạm tội, do vậy, cần xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo vô ý phạm tội, người bị hại trong vụ án cũng có một phần lỗi; Hội đồng xét xử cũng xem xét đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên cần xét xử bị cáo hình phạt tù trong khung hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giúp đỡ, giám sát của chính quyền địa phương cũng có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung. Về hình phạt bổ sung, bị cáo có thu nhập thấp, là lao động chính trong gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn và cơ khí B có lỗi “Không tổ chức huấn luyện an toàn lao động đầy đủ cho người lao động (01 người)”. Ngày 02/6/2020, Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Nội ra quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn và cơ khí B là có căn cứ.

[6] Về phần dân sự: Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn và cơ khí B và bị cáo đã hỗ trợ số tiền mai táng là 50.000.000 đồng và bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại tổng số tiền là 400.000.000 đồng, trong đó có 30.000.000 đồng là tiền lương của bị cáo. Những người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận số tiền trên, không yêu cầu bồi thường thêm về phần dân sự và không yêu cầu giải quyết về dân sự nên không giải quyết. Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn và cơ khí B không yêu cầu Tòa án giải quyết về trách nhiệm bồi thường của bị cáo trong vụ án nên không giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 02 sợi dây cáp dài 3,1m, đường kính 1,3cm; 03 móc hình chữ S dài 73cm, đường kính 2,7cm; 01 móc hình chữ S bị gãy và một phần đoạn kim loại dài 19cm có đường kính 2,7cm, đây là công cụ, phương tiện phạm tội cần được xem xét trong quá trình xét xử vụ án. Ngày 09/9/2020, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng và trả cho Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn và cơ khí B các vật chứng trên là chưa phù hợp với quy định của pháp luật cần rút kinh nghiệm.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”.

- Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 295; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ 20 (hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 40 (bốn mươi) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện S, tỉnh T (nơi bị cáo cư trú) để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của bản án. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Căn cứ vào: khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Nếu “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

- Căn cứ vào: Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ. Bị đơn dân sự có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến việc bồi thường thiệt hại trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Đng Anh;
- Công an huyện Đng Anh;
- Chi cục THADS huyện Đng Anh;
- UBND xã Đ, huyện S, tỉnh T;
- Thi hành án hình sự;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Cao Anh Tuấn
(Đã ký)**